TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2019/QĐST - HNGĐ	*Bắc Quang, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989; dân tộc: Nùng.

Nơi ĐKHK thường trú: Xóm 4, thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Ma Văn T, sinh năm 1988; dân tộc: Tày. Nơi cư trú: Xóm 4, thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Ma Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Ma Văn T thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ma Hoàng H, sinh ngày 05/8/2012 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Ma Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về phần tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo biên lai thu số 0000834 ngày 17/7/2019.

Trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKS ND tỉnh Hà Giang;
- VKS ND huyện Bắc Quang;
- UBND xã V, huyện B;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư